

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2020/HS-ST
Ngày: 06 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Mai Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đăng Cường

Bà Nguyễn Thị Tiến

-Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 143/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Đỗ Văn H - sinh ngày 20/6/1984 tại thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Thôn Chợ, xã T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: lớp 9/12; Con ông Đỗ Văn H và bà Chu Thị N; vợ là Nguyễn Ngọc C có 2 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: chưa; Nhân thân: ngày 25/6/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”. Ngày 25/6/2015 chấp hành xong hình phạt tù; ngày 26/11/2013 thi hành xong các quyết định khác của bản án.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/02/2020, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Đặng Công T – sinh năm 1990

Nơi đăng ký HKTT: T, L, tỉnh Bắc Giang

Chỗ ở: Thôn C, xã T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: khoảng 02 giờ ngày 13/01/2020, Đỗ Văn H một mình đi từ nhà đến khu tập thể nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh, thuộc thôn C, xã T, thành phố H mục đích xem có ai sơ hở tài sản sẽ trộm cắp để bán lấy tiền ăn tiêu. Khi H đến khu nhà C của Tập thể nhà máy điện thì nhìn thấy có 03 chiếc xe mô tô đều có khóa còng đang dựng trước cửa không có ai trông coi nên H đã lấy một viên gạch đỏ ở dưới đất đập phá khóa chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave biển kiểm soát 98M7-6624 của anh Đặng Công T. Sau khi phá khóa xong thì H dắt chiếc xe mô tô trên đi về nhà và dùng một chiếc tô vít phá ổ khóa, tháo biển số và đầu nối dây điện để nổ máy xe. Đến khoảng 05 giờ cùng ngày, H mang xe đi bán nhưng khi đến khu vực ngã ba Ủy ban nhân dân xã T thì bị anh T phát hiện. H để lại chiếc xe cho anh T rồi bỏ đi. Sau đó anh T nói cho ông Vũ Văn N (là bố vợ anh T) biết sự việc và cả hai đến nhà của H. H dùng tô vít lắp lại biển số xe và đưa cho anh T 200.000đ để đi sửa ổ khóa. Cùng ngày, anh T đã đến Công an trình báo đồng thời giao nộp chiếc xe mô tô cùng số tiền 200.000đ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 18/KLĐG ngày 03/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố H, kết luận: chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave BKS 98M7-6624 có trị giá 3.760.000đ (Ba triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 117/CT-VKSHL ngày 24/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Đỗ Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H có quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đỗ Văn H như nội dung bản cáo trạng và đề nghị mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều có lời khai cơ bản phù hợp với nhau, thể hiện: đêm ngày 13/01/2020 bị cáo từ nhà ở xã T đi lang thang xem ai có tài sản để sơ hở sẽ trộm cắp bán lấy tiền tiêu. Khi đến khu vực Công ty cổ phần nhiệt điện Quảng Ninh thuộc xã T, thành phố H, bị cáo thấy cửa sau không khóa nên đi vào sân quan sát có 03 chiếc xe mô tô. Bị cáo dùng viên gạch để phá khóa chữ U và dùng tay bẻ đầu xe để phá ổ 01 chiếc xe mô tô Wave màu sơn đỏ đen bạc (BKS đầu 98, không nhớ rõ số BKS) và dắt xe về nhà. Bị cáo đã dùng 01 tô vít để tháo mặt nạ xe và đấu điện nổ được xe mô tô, tháo biển kiểm

soát cất vào cốp xe. Đến 6 giờ sáng cùng ngày bị cáo đang điều khiển xe đi bán thì bị anh T phát hiện, bị cáo đã để lại xe và bỏ chạy. Sau khi anh T và ông N đến nhà bị cáo thì bị cáo đã lắp lại biển kiểm soát xe mô tô của anh T và tự nguyện đưa cho anh T 200.000đ để sửa chữa ổ khóa xe mà bị cáo phá hỏng.

Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do không làm chủ được bản thân nên đã cố ý phạm tội. Đến ngày 24/02/2020 bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú.

Bị hại anh Đặng Công T có đơn trình báo và lời khai cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo về thời gian, địa điểm và sự việc anh bị Đỗ Văn H trộm cắp chiếc xe mô tô BKS 98M7-6624. Anh đã được nhận lại xe, còn số tiền 200.000đ mà H đã đưa cho anh sửa ổ khóa xe, anh nộp cho cơ quan công an để điều tra vụ án, nay chưa được trả lại. Anh đề nghị được nhận số tiền 200.000đ đó, ngoài ra anh T không có yêu cầu gì khác về phần trách nhiệm dân sự.

Lời khai của bị cáo, bị hại còn phù hợp với lời khai của người làm chứng là ông Vũ Văn N, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản kiểm tra phương tiện và phù hợp với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử thấy đã có đủ cơ sở để kết luận: khoảng 02 giờ ngày 13/01/2020, tại khu vực nhà C của Tập thể nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh, thuộc thôn C, xã T, thành phố H, Đỗ Văn H có hành vi trộm cắp 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave BKS 98M7-6624 của anh Đặng Công T có trị giá 3.760.000đ (Ba triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng). Hành vi nêu trên của Đỗ Văn H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo theo bản cáo trạng là hoàn toàn có căn cứ theo quy định của pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố đối với bị cáo, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện theo đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đồng thời đã một lần bị Tòa án kết án về tội “Trộm cắp tài sản” tuy đã được xóa án tích song không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện ra đầu thú, nên được giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: bị hại đã được nhận lại 01 xe mô tô Wave BKS 98M7-6624 và yêu cầu được nhận lại số tiền 200.000đ do bị hại nộp cho Công an thành phố H để điều tra, nên yêu cầu của bị hại là phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

01 tô vít thu giữ của bị cáo là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn H phạm tội “trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn H 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2020.

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 điều 106; điều 331; điều 333; khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Trả lại anh Đặng Công T 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy 01 tô vít.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 175/BB-THA ngày 05/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H).

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. H;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo; Bị hại;
- Chi cục Thi hành án TP H;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Mai Lan

